

Số: /KH-SYT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Truyền thông hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 31/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027*” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025;

Sở Y tế ban hành Kế hoạch truyền thông hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030 (*sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết*), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức truyền thông hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030 thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các ứng dụng mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, trang thông tin điện tử Sở Y tế và hình thức truyền thông phù hợp khác để cung cấp kịp thời thông tin hồ sơ dự thảo Nghị quyết đến người dân, các tổ chức trên địa bàn tỉnh.

- Tạo sự đồng thuận xã hội đối với quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

- Các hình thức thông tin, tuyên truyền phải được triển khai đầy đủ, kịp thời, có trọng tâm để các nội dung chính sách được tuyên truyền lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng; bảo đảm các biện pháp an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện truyền thông hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Cơ sở chính trị

Căn cứ Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới;

Căn cứ Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư khóa X về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới, đây là cơ sở để Chính phủ và các địa phương xây dựng chính sách hỗ trợ Bảo hiểm y tế cho toàn dân, góp phần ổn định chính trị, đảm bảo công bằng xã hội cho người dân, nhất là người yếu thế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15; Luật số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 32/2013/QH13, Luật số 46/2014/QH13, Luật số 97/2015/QH13, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 68/2020/QH14, Luật số 30/2023/QH15 và Luật số 51/2024/QH15 (*sau đây gọi là Luật Bảo hiểm y tế*);

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*. Căn cứ điểm b khoản 12 Điều 32 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND các cấp: *“Lập và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các nội dung quy định tại khoản 9 Điều 31 của Luật này”*;

Căn cứ điểm e khoản 10 Điều 71 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, quy định *“e) Căn cứ khả năng ngân sách của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 6 Điều 6 Nghị định này; mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng không*

được hưởng mức hỗ trợ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 6 Điều 6 Nghị định này”.

1.2. Cơ sở thực tiễn

Bảo hiểm y tế (gọi tắt là BHYT) là chính sách quan trọng trong trục chính sách an sinh xã hội đã được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm chỉ đạo, được các bộ, ban, ngành và địa phương nghiêm túc triển khai sâu rộng trên phạm vi cả nước.

Ngày 03 tháng 10 năm 2025, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Chỉ thị số 52-CT/TW về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, giao chỉ tiêu đến năm 2030, đạt bao phủ y tế toàn dân.

Để hỗ trợ người dân khó khăn có điều kiện tham gia BHYT đến năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) ban hành Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025 và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2024 - 2025 (*Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025*).

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã được các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan và các địa phương triển khai nhanh chóng và kịp thời, đáp ứng sự mong mỏi của người dân trong tỉnh; số lượng người có thẻ BHYT thuộc hộ gia đình nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình tăng qua các năm đã giúp cho người dân được thụ hưởng rất nhiều quyền lợi về chính sách BHYT, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo an sinh xã hội, đồng thời góp phần hoàn thành các chỉ tiêu về độ bao phủ BHYT được Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh giao hàng năm.

Theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, sáp nhập tỉnh Bình Phước với tỉnh Đồng Nai, lấy tên là tỉnh Đồng Nai từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, tỉnh Đồng Nai hiện nay có 02 Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh, gồm: Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND; Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND, theo đó đã hỗ trợ mức

đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng từ 20% đến 100%; thời gian hỗ trợ của 02 Nghị quyết trên đến hết năm 2025.

Kết quả thực hiện chính sách BHYT của 02 Nghị quyết:

Giai đoạn từ năm 2022 - 2025: tỉnh Đồng Nai (cũ) đã hỗ trợ cho các đối tượng theo Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND hỗ trợ mức đóng BHYT với tổng số 450.655 thẻ (người), kinh phí 274.484.263.354 đồng.

Giai đoạn từ năm 2020 - 2025, tỉnh Bình Phước (cũ) đã hỗ trợ cho các đối tượng theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND mua thẻ BHYT hỗ trợ mức đóng BHYT với tổng số 672.455 thẻ (người), kinh phí 154.020.755.187 đồng.

Trong thời gian qua, với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, tỉnh đã triển khai hỗ trợ mức đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng khó khăn, qua đó góp phần nâng cao tỷ lệ người dân tham gia BHYT. Tuy nhiên, đến tháng 10 năm 2025, tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh đạt 90,3% dân số (kể cả lực lượng vũ trang), vẫn thấp hơn mục tiêu 95% do Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao.

Bên cạnh đó, Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND có thời gian hỗ trợ đến hết năm 2025. Dự báo giai đoạn 2026 - 2030, nếu không ban hành chính sách quy định hỗ trợ mức đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng khó khăn, đặc biệt là các hộ có nguy cơ rơi vào hộ nghèo, hộ cận nghèo (nếu trong gia đình có người mắc bệnh hiểm nghèo, thiên tai,...), thì tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo có thể gia tăng, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác an sinh xã hội. Đồng thời, tỷ lệ dân số tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh sẽ có nguy cơ giảm, thấp hơn so với giai đoạn 2020 - 2025.

Từ cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030 là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế, tạo điều kiện cho các đối tượng còn khó khăn trong xã hội không có điều kiện tham gia BHYT được chăm lo sức khỏe, góp phần cơ bản trong việc đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương và đạt chỉ tiêu tỷ lệ dân số tham gia BHYT được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh giao hằng năm.

2. Mục đích ban hành, quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

2.1. Mục đích ban hành

a) Hỗ trợ và tạo điều kiện cho một số đối tượng khó khăn tham gia BHYT nhằm nâng cao tỷ lệ người dân tham gia thụ hưởng quyền lợi về chính sách BHYT và tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội của Đảng, Nhà nước, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội. Đồng thời tăng nhanh tỷ lệ bao phủ BHYT theo mục tiêu đề ra tại Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thực hiện bảo hiểm y

tế toàn dân trong giai đoạn mới; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, giao chỉ tiêu đến năm 2030, đạt bao phủ y tế toàn dân.

b) Điều chỉnh, bổ sung mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng khó khăn đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương sau sắp xếp, hợp nhất theo chủ trương của Trung ương.

c) Đảm bảo tính pháp lý làm cơ sở để thực hiện chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng thống nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp.

d) Phù hợp với khả năng nguồn lực và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

2.2. Quan điểm xây dựng

a) Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo về trình tự, thủ tục theo các nội dung quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Mức hỗ trợ phù hợp với nguồn lực, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

3.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030.

3.2. Đối tượng áp dụng

- Người thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo theo chuẩn hộ nghèo của tỉnh *(không bao gồm người thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo chuẩn hộ nghèo của Trung ương)*.

- Người dân tộc thiểu số có nơi thường trú, tạm trú tại các xã biên giới, các xã khu vực I tỉnh Đồng Nai theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền.

- Người mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Chính phủ.

- Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi *(không bao gồm các đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo)* có nơi thường trú, tạm trú tại xã khu vực I tỉnh Đồng Nai theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Người lao động hết thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp quá 03 tháng chưa tham gia lại bảo hiểm y tế cho đến khi tìm được việc làm mới và tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần.

- Người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đang được tập trung vào cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc ngành Y tế quản lý trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú.

- Người thuộc hộ gia đình thoát nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của tỉnh trong thời gian 36 tháng từ khi có quyết định công nhận thoát nghèo.
- Cộng tác viên làm công tác dân số.
- Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định chuẩn hộ có mức sống trung bình của trung ương.
- Học sinh, sinh viên khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và các học sinh tại Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập tỉnh Đồng Nai.
- Học sinh đang theo học tại các cơ sở giáo dục có trụ sở đặt tại các xã biên giới; các xã khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Đồng Nai theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền.
- Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định chuẩn hộ có mức sống trung bình của tỉnh.
- Nhân viên y tế thôn bản; cô đỡ thôn, bản.
- Nạn nhân theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người.
- Người thuộc hộ gia đình thoát cận nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của tỉnh trong thời gian 36 tháng từ khi có quyết định công nhận thoát nghèo.
- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo chuẩn trung ương.
- Người thuộc hộ gia đình thoát nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của trung ương trong thời gian 36 tháng từ khi có quyết định công nhận thoát nghèo.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng:

- Người thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo theo chuẩn hộ nghèo của tỉnh *(không bao gồm người thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo theo chuẩn hộ nghèo của Trung ương)*.
- Người dân tộc thiểu số có nơi thường trú, tạm trú tại các xã biên giới, các xã khu vực I tỉnh Đồng Nai theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền.
- Người mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Chính phủ.
- Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi *(không bao gồm các đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo)* có nơi thường trú, tạm trú tại xã khu vực I tỉnh Đồng Nai theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Người lao động hết thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp quá 03 tháng chưa tham gia lại bảo hiểm y tế cho đến khi tìm được việc làm mới và tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần.

- Người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đang được tập trung vào cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc ngành Y tế quản lý trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú.

- Người thuộc hộ gia đình thoát nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của tỉnh trong thời gian 24 tháng từ khi có quyết định công nhận thoát nghèo.

- Cộng tác viên làm công tác dân số.

b) Ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo quy định của Chính phủ, mức hỗ trợ đối với các nhóm đối tượng khác như sau:

- Hỗ trợ 70% mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng: Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định chuẩn hộ có mức sống trung bình của Trung ương.

- Hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng:

+ Học sinh, sinh viên khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và các học sinh tại Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập tỉnh Đồng Nai.

+ Học sinh đang theo học tại các cơ sở giáo dục có trụ sở đặt tại các xã biên giới; các xã khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Đồng Nai theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền.

+ Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định chuẩn hộ có mức sống trung bình của tỉnh.

+ Nhân viên y tế thôn bản; cô đỡ thôn, bản.

+ Nạn nhân theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người.

+ Người thuộc hộ gia đình thoát cận nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của Trung ương trong thời gian 24 tháng từ khi có quyết định công nhận thoát nghèo.

- Hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng:

+ Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo chuẩn Trung ương.

+ Người thuộc hộ gia đình thoát nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của Trung ương trong thời gian 36 tháng từ khi có quyết định công nhận thoát nghèo.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách được bố trí hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN TRUYỀN THÔNG

1. Hình thức truyền thông

- a) Truyền thông trên Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Đồng Nai.
- b) Thực hiện truyền thông trên trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Trang Thông tin điện tử Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- c) Thông qua hoạt động đóng góp ý kiến, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Thời gian truyền thông

Thời gian truyền thông dự thảo hồ sơ Nghị quyết cho đến khi cấp có thẩm quyền thông qua hoặc ban hành Nghị quyết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Sở Tư pháp quan tâm, phối hợp hướng dẫn thực hiện hoạt động truyền thông; truyền thông dự thảo Nghị quyết trên trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

2. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai; UBND các xã, phường phối hợp truyền thông về hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

3. Giao Văn phòng Sở Y tế phối hợp với Phòng Chính sách xã hội, Sở Y tế thực hiện truyền thông, đăng tải phổ biến nội dung dự thảo Nghị quyết trên trang thông tin điện tử Sở Y tế.

4. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến; thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị để truyền thông rộng rãi chính sách của dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030.

b) Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để truyền thông nội dung dự thảo hồ sơ Nghị quyết.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030, Giám đốc Sở Y tế đề nghị các đơn vị quan tâm, triển khai thực hiện./.

(Kèm theo hồ sơ dự thảo Nghị quyết gồm:

(1) Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030;

(2) Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030;

(3) *Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước;*

(4) *Báo cáo Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025 và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2024 - 2025).*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban GD Sở Y tế;
- Các sở, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- UBND các xã, phường;
- Webstie Sở Y tế;
- Các phòng chức năng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, CSXH (Nhân).

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Nguyên